

DANH SÁCH
VIÊN CHỨC ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIẢNG VIÊN GDNN LÝ THUYẾT (HẠNG III) LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIẢNG VIÊN GDNN CHÍNH (HẠNG
II) NĂM 2025

(Kèm theo Đề án số:/ĐA-CDBK ngày tháng năm 2025 của Trường Cao đẳng Bắc Kạn)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Vị trí việc làm đang thực hiện	Mức lương hiện hưởng			Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	
-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10	-11
1	Bùi Thanh Bình	24/10/1981		Phó trưởng phòng TCHC	Phòng TCHC	Phó trưởng phòng	3.99	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V09.02.03	
2	Nguyễn Thị Nhàn	21/5/1984		Giảng viên phòng TCHC	Trường Cao đẳng Bắc Kạn	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	3.99	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V09.02.03	
3	Lý Quang Tiến	04/03/1977		Trưởng Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng Bắc Kạn	Trưởng phòng	3.99	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V.09.02.03	
4	Triệu Thị Chung		07/03/1984	Phòng Đào tạo	Phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng Bắc Kạn	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	3.99	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V.09.02.03	
5	Hà Đức Quang	28/05/1990		Giảng viên	Khoa Nông lâm	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	3.33	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V09.02.03	
6	Nguyễn Thị Hà Giang		14/6/1976	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	4.32	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V09.02.03	
7	Mai Thế Cao	12/08/1982		Giảng viên	Khoa Cơ điện	Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III)	3.66	Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V09.02.03	
8	Nguyễn Thái Hà	17/2/1982		Giảng viên	Khoa Cơ giới đường bộ	Phó Trưởng Khoa	3.66	Giáo viên GDNN lý thuyết (hạng III)	V09.02.03	